

Số: /KH-VP

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 893/KH-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) tỉnh năm 2025, Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng) xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác CCHC trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các lĩnh vực CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện CCHC, coi công tác CCHC thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của đơn vị.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích tổ chức, công dân tham gia vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các chương trình, kế hoạch CCHC của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, nội dung trong kế hoạch, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian quy định.

Các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tại Mục II, kế hoạch này, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ. Phổ biến, quán triệt các nội dung trong Kế hoạch đến toàn thể công chức, viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

2. Phòng Hành chính tổ chức - Quản trị tài vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Lãnh đạo Văn phòng và Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ); kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ;
- LĐVP;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, HCTC-QTTV.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Đức Chính

Phụ lục**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-VP ngày tháng 01 năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh)*

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC				
1.1	Kế hoạch CCHC năm				
1.1.1	Xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC năm	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Tháng 01/2025	
1.1.2	Mức độ thực hiện kế hoạch <i>(nhiệm vụ, nội dung)</i> CCHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2025	
1.2	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
1.3	Công tác tuyên truyền CCHC				
1.3.1	Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
1.3.2	Mức độ thực hiện tuyên truyền CCHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
1.4	Đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Quý III-IV/2025	
1.5	Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan	Phòng HCTC-QTTV	Thường xuyên	
2	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
2.1	Theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)				
2.1.1	Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Tháng 02/2025	
2.1.2	Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2.1.3	Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Các Phòng, ban, đơn vị	Phòng HCTC-QTTV	Khi phát hiện vấn đề cần xử lý	
2.1.4	Thực hiện công tác báo cáo theo dõi thi hành pháp luật	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
2.2	Rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)				
2.2.1	Ban hành kế hoạch hệ thống hoá VBQPPL theo kỳ	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp	
2.2.2	Thực hiện hệ thống hoá VBQPPL theo kỳ	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
2.2.3	Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế VBQPPL sau rà soát	Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan	Phòng HCTC-QTTV	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
2.2.4	Gửi Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực đến Sở Tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Quyết định số 13/2019/QĐUBND của UBND tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
2.3	Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan	Phòng HCTC-QTTV	Khi có kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền	
3	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)				
3.1	Kiểm soát quy định TTHC				
3.1.1	Ban hành các kế hoạch liên quan công tác kiểm soát TTHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
3.1.2	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử <i>(bao gồm cả việc báo cáo trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Kạn)</i>	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3.2	Rà soát, đánh giá TTHC (bao gồm cả việc rà soát, đánh giá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước)				
3.2.1	Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
3.2.2	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
3.2.3	Kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trong năm	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
3.3	Công bố, công khai TTHC, hồ sơ TTHC				
3.3.1	Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của đơn vị	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Khi có TTHC được công bố	
3.3.2	Nhập, đăng tải công khai TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Khi có TTHC được công bố	
3.3.3	Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố quy trình nội bộ giải quyết TTHC (chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định công bố danh mục TTHC được ban hành)	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Khi có TTHC được công bố	
3.3.4	Cập nhật hồ sơ TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Khi có hồ sơ TTHC phát sinh	
3.4	Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị				
3.4.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý PAKN (Trên trang thông tin điện tử; ...)	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
3.4.2	Thực hiện tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành theo quy định, bao gồm cả việc tiếp nhận, xử lý trực tiếp và tiếp nhận, xử lý trên Cổng DVC Quốc gia	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3.5	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông				
3.5.1	Tỷ lệ TTHC đang đưa vào thực hiện cơ chế một cửa so với tổng số TTHC đủ điều kiện thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của đơn vị <i>(bao gồm 03 cấp đối với các TTHC được quy định phải thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông)</i>	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
3.5.2	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
3.6	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC				
3.6.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết theo quy định <i>(bao gồm cả hồ sơ hiển thị tại phần mềm một cửa điện tử)</i>	Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan	Phòng HCTC-QTTV	Thường xuyên	
3.6.2	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	Các Phòng, ban, đơn vị có liên quan	Phòng HCTC-QTTV	Khi xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC	
4	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
4.1	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy				
4.1.1	Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
4.1.2	Sắp xếp các phòng, các đơn vị trực thuộc <i>(bao gồm việc sắp xếp các phòng thuộc sở, các đơn vị trực thuộc và các phòng thuộc đơn vị trực thuộc)</i>	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
4.1.3	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
4.2	Thực hiện các quy định về quản lý biên chế				
4.2.1	Về sử dụng biên chế	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
4.2.2	Về kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế bao gồm biên chế cắt giảm theo lộ trình và xét tinh giản biên chế qua hồ sơ	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
5.1	Tỷ lệ công chức, viên chức bố trí theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo Đề án vị trí việc làm của Sở	
5.2	Về kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
5.3	Thực hiện quy định về tuyển dụng, thăng hạng viên chức	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị		
5.3.1	Thực hiện quy định về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Theo quy định của UBND tỉnh	
5.3.2	Thực hiện quy định về thăng hạng viên chức theo thẩm quyền	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Năm 2025	
5.4	Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng, ban và tương đương	Phòng HCTC-QTTV	Các Phòng, ban, đơn vị	Thường xuyên	
5.5	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức	Các Phòng, ban, đơn vị	Phòng HCTC-QTTV	Thường xuyên	
6	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
6.1	Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách				
6.1.1	Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Phòng HCTC&QTTV	Thường xuyên	
6.1.2	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Phòng HCTC&QTTV	Khi có kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	
6.1.3	Thực hiện công khai tài chính tại cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo quy định tại Điều 3 Chương II Thông tư số	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính	
6.2	Xây dựng các quy chế quản lý, sử dụng tài chính công				
6.2.1	Ban hành quy chế quản lý chi tiêu	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Tháng 01/2025	
6.2.2	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Tháng 01/2025	
6.3	Thực hiện cơ chế tự chủ kinh phí, tài chính				
6.3.1	Đơn vị sự nghiệp công lập có phát sinh nguồn thu từ đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Nhà khách tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Thường xuyên	
6.3.2	Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm cuối giai đoạn tự chủ được giao liền kề	Nhà khách tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Theo quy định của UBND tỉnh	
6.3.3	Nguồn thu của đơn vị (<i>trừ nguồn ngân sách nhà nước</i>) vượt dự toán giao	Nhà khách tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Theo quy định của UBND tỉnh	
6.3.4	Số đơn vị sự nghiệp công lập tiết kiệm kinh phí để chi thu nhập tăng thêm cho viên chức, người lao động.	Nhà khách tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Thường xuyên	
7	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
7.1	Thế chế số				
7.1.1	Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số/Chính quyền số	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Sở TT&TT	
7.1.2	Hoạt động của Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số của đơn vị	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.2	Hạ tầng số và nhân lực Công nghệ thông tin (CNTT)				
7.2.1	Cổng/Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.2.2	Cán bộ chuyên trách/kiêm nhiệm chuyên trách CNTT	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Năm 2025	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7.2.3	Cấp chứng thư số chuyên dùng cho tổ chức và các cá nhân lãnh đạo có quyền ký ban hành văn bản; cá nhân kế toán đơn vị.	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.3	Phát triển nền tảng số và hệ thống số				
7.3.1	Có triển khai các hệ thống thông tin/Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.3.2	Có CSDL kết nối, đồng bộ với CSDL của cấp Bộ	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.4	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ giữa các cơ quan nhà nước				
7.4.1	Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ đơn giản hoá TTHC	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Sở TT&TT	
7.4.2	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (<i>gồm hồ sơ xử lý văn bản và hồ sơ giải quyết TTHC</i>)	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.4.3	Thực hiện chế độ báo cáo tại Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo quy định của UBND tỉnh	
7.4.4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	
7.5	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức				
7.5.1	Sử dụng hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Phòng HCTC&QTTV	Thường xuyên	
7.5.2	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVCTT toàn trình	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh	
7.5.3	Tỷ lệ DVCTT được điền sẵn thông tin	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo hướng dẫn của Sở TT&TT	
7.5.4	Tỷ lệ TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
7.5.5	Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Phòng HCTC&QTTV	Thường xuyên	
7.5.6	Rà soát tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVCTT toàn trình hoặc toàn trình đối với TTHC thuộc lĩnh vực ngành quản lý tại cấp huyện, cấp xã	Phòng HCTC&QTTV	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở	Theo quy định của UBND tỉnh	